

Số: 3023 /TCT- TNCN

V/v hướng dẫn khấu trừ, kê khai,
nộp thuế TNCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế

Trả lời công văn số 2396 CT/-TNCN ngày 26/6/2008 của Cục thuế tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn khấu trừ, kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Theo quy định tại điểm 1.3, mục VI, phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế và hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quản lý thuế quy định: Đối với đơn vị chỉ trả thu nhập có khấu trừ thuế TNCN phải khai thuế TNCN đối với thu nhập thường xuyên là loại khai tạm tính theo tháng và khai quyết toán năm. Trường hợp tổng số thuế phát sinh hàng tháng dưới năm triệu đồng thì người nộp thuế được quyền khai tạm nộp thuế theo quý. Việc khai theo quý được xác định hàng năm và căn cứ vào tổng số thuế phát sinh của tháng đầu tiên trong năm.

Như vậy, đề nghị Cục thuế hướng dẫn cơ quan chi trả căn cứ quy định trên để thực hiện kê khai và quyết toán thuế TNCN đối với cá nhân. Về đề nghị cơ quan chi trả được phép kê khai, khấu trừ, nộp thuế TNCN một lần vào cuối năm là không đúng quy định tại Thông tư 60/2007/TT-BTC nêu trên.

2/ Tại điểm 1.2, mục II Thông tư số 46/2006/TT-BTC ngày 26/5/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính và thủ tục hải quan áp dụng tại khu kinh tế Chân Mây – Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế quy định: “Người lao động (kể cả người Việt Nam và người nước ngoài) làm việc tại KKT Chân Mây – Lăng Cô được giảm 50% số thuế thu nhập phải nộp cho phần thu nhập có được do làm việc tại KKT Chân Mây – Lăng Cô, gồm cả thu nhập thường xuyên và không thường xuyên”.

Hàng tháng, căn cứ quy định trên, cơ quan chi trả thu nhập thực hiện tính số thuế TNCN phải nộp trong tháng đối với thu nhập thường xuyên hoặc không thường xuyên của người lao động làm việc tại KKT Chân Mây – Lăng Cô. Sau đó, cơ quan chi trả tạm giảm 50% số thuế TNCN phải nộp, 50% số thuế còn lại đơn vị phải khai và nộp vào ngân sách theo quy định.

Hết năm, cơ quan chi trả thu nhập quyết toán để xác định chính xác số thuế phải nộp, số thuế được giảm, số thuế còn phải nộp ngân sách của từng cá nhân có thu nhập thuộc diện giảm thuế theo quy định trên.

3/ Tại điểm 4.1, mục I Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 147/2004/NĐ-CP ngày 23/7/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao quy định: Khoản thu nhập không chịu thuế bao gồm các khoản phụ cấp do Nhà nước Việt Nam quy định áp dụng đối với thu nhập phát sinh tại Việt Nam như: phụ cấp đặc thù của một số ngành nghề theo quy định của Nhà nước.

Hiện nay, theo quy định của Nhà nước thì khoản phụ cấp ưu đãi được quy định tại Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 6/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập được coi là khoản phụ cấp đặc thù của ngành giáo dục để áp dụng đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập khi tính khoản thu nhập không chịu thuế TNCN. Trường hợp quy định của Nhà nước về khoản phụ cấp của ngành giáo dục có sự thay đổi thì áp dụng theo sự thay đổi đó.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban PC, CS, HT, TTĐD
- Lưu: VT, TNCN (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Hồng Hải